

Bản án số: **46** /2022/HNGĐ-ST

Ngày 15/4/2022

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích - Cán bộ hưu.

Ông Nguyễn Văn Chiến - Cán bộ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 15/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 165/2021/TLST-HNGĐ ngày 30/12/2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về con chung”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/01/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17/3/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Cầu Bài, xã Tân Hưng, huyện L, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Cầu Bài, xã Tân Hưng, huyện L, tỉnh B.

Hiện nay đang đi lao động tại nước ngoài không rõ địa chỉ cụ thể.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh C đăng ký kết hôn ngày 29/3/2007 tại UBND xã Xương Lâm, huyện L, tỉnh B. Việc kết hôn được thực hiện theo đúng

trình tự, thủ tục quy định trên cơ sở sự tự do tìm hiểu, và tiến tới hôn nhân. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau hạnh phúc. Năm 2008 do điều kiện kinh tế gia đình anh C có làm thủ tục đi lao động tại Đài Loan. Thời gian đầu vợ chồng thường xuyên liên lạc quan tâm gọi điện thoại hỏi thăm sức khỏe, cuộc sống sinh hoạt hằng ngày. Do điều kiện hai vợ chồng sinh sống quá xa cho nên giữa chị và anh Chiến hỏi thăm nhau thưa dần. Mỗi lần điện thoại cho nhau vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn, cãi cọ nhau, không tiếp tục nói chuyện với nhau được nữa. Hiện nay vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan hệ gì nữa.

Đến nay, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn Chiến.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Vũ Thị Yến, sinh ngày 26/6/2008. Hiện này cháu Yến do chị Thu nuôi dưỡng, ly hôn chị đề nghị được nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng.

- Về tài sản, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

* Bị đơn là anh Vũ Văn Chiến hiện đang lao động ở nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với anh Vũ Văn Chiến đến nay không nhận được bất cứ văn bản nào của anh Chiến.

Tòa án đã xác minh thu thập chứng cứ thông qua bố đẻ của anh Chiến là ông Vũ Hồng Quân, sinh năm 1961 địa chỉ: Thôn Đông Thịnh, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang và anh Vũ Hồng Quyết sinh năm 1982 địa chỉ: Thôn Yên Lại, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Anh Quyết và ông Quân có quan điểm như sau:

Ông Quân là bố đẻ của anh Vũ Văn Chiến, hiện nay anh Chiến đang đi lao động tại Đài Loan nhưng vẫn thường xuyên liên lạc về với gia đình. Về địa chỉ của anh Chiến ở nước ngoài thì ông không biết nên không cung cấp cho Tòa án được. Tòa án yêu cầu gia đình ông thông báo để anh Chiến gửi quan điểm về thì gia đình ông từ chối thực hiện. Về việc chị Thu xin ly hôn thì anh Chiến có trao đổi với anh Quyết là anh Chiến không đồng ý ly hôn mong muốn gia đình về đoàn tụ với nhau.

Về con chung anh Chiến và chị Thu có 01 con chung là cháu Vũ Thị Yến, sinh ngày 26/6/2008 ly hôn anh Chiến đề nghị được nuôi con chung và yêu cầu chị Thu cấp dưỡng theo quy định.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị có tài sản chung và công nợ chung nhưng anh Chiến không trao đổi gì với anh Quyết nên anh Quyết không nắm được. Tòa án thông báo về thời gian địa điểm mở phiên tòa thì gia đình anh

sẽ thông báo cho anh Chiến và gửi quan điểm về cho Tòa án.

* *Tại phiên tòa sơ thẩm*, chị Nguyễn Thị Thu xin vắng mặt, không có quan điểm gì khác về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Anh Vũ Văn Chiến vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử tóm tắt nội dung vụ án, công bố các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

* *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:*

- Việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ xét thấy tình trạng mâu thuẫn của đương sự là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) căn cứ vào khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 53; khoản 1, Điều 56-Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giải quyết cho chị Nguyễn Thị Thu được ly hôn anh Vũ Văn Chiến

Về con chung: Do anh Chiến đang ở nước ngoài không trực tiếp nuôi dưỡng con chung được nên căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung là cháu Vũ Thị Yến, sinh ngày 26/6/2008 cho chị Nguyễn Thị Thu trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Nguyễn Thị Thu không yêu cầu nên không xem xét. Tài sản chung, công nợ chung: chị Thu không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: căn cứ khoản 4, Điều 147 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc chị Nguyễn Thị Thu phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thu là người Việt Nam, hiện đang sống và làm việc tại Việt Nam có đơn xin ly hôn và yêu cầu giải quyết nuôi con chung đối với anh Vũ Văn Chiến. Bị đơn anh Vũ Văn Chiến là người Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại Thôn Cầu Bài, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nhưng đang cư trú ở nước ngoài không có địa chỉ cụ thể. Căn cứ công văn số: 4300/QLXNC-P5 ngày 03/3/2022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an thì anh Vũ Văn Chiến đã xuất

cảnh ra nước ngoài ngày 24/02/2010, chưa thấy thông tin nhập cảnh về Việt Nam; không có thông tin địa chỉ nước đến, địa chỉ ở nước ngoài của anh Chiến. Từ các nội dung trên, HĐXX xác định: về quan hệ pháp luật đây là vụ án “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1, Điều 28- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; về thẩm quyền: do có đương sự ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, theo quy định tại khoản 2, Điều 123- Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3, Điều 35; điểm c, khoản 1, Điều 37- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Thu vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Vũ Văn Chiến vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo hướng dẫn tại công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ thì đây được coi là trường hợp anh Vũ Văn Chiến cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã niêm yết tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho anh Vũ Văn Chiến theo quy định tại khoản 5, Điều 177; Điều 179 - Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. HĐXX thấy việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng quá trình giải quyết vụ án. Do vậy căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228; Điều 238- Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Thu và anh Chiến.

[3]. Về quan hệ hôn nhân:

Theo chị Thu trình bày chị Thu và anh Vũ Văn Chiến đăng ký kết hôn ngày 29/3/2007 tại UBND xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định trên cơ sở sự tự do tìm hiểu, và tiến tới hôn nhân. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau hạnh phúc. Năm 2008 do điều kiện kinh tế gia đình anh Chiến có làm thủ tục đi lao động tại Đài Loan. Thời gian đầu vợ chồng thường xuyên liên lạc quan tâm gọi điện thoại hỏi thăm sức khỏe, cuộc sống sinh hoạt hằng ngày. Do điều kiện hai vợ chồng sinh sống quá xa cho nên giữa chị và anh Chiến hỏi thăm nhau thưa dần. Mỗi lần điện thoại cho nhau vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn, cãi cọ nhau, không tiếp tục nói chuyện với nhau được nữa. Hiện nay vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan hệ gì nữa.

Hội đồng xét xử thấy: Quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thu và anh Vũ Văn Chiến là hợp pháp. Hiện nay chị Nguyễn Thị Thu và anh Vũ Văn Chiến mỗi người sống một nơi, xa cách về địa lý và không còn quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống nữa, vợ chồng mâu thuẫn cắt đứt liên lạc. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nhưng cả chị Nguyễn Thị Thu và anh

Vũ Văn Chiến đã không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng theo như các quy định đã nêu ở trên. Như vậy, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thu và anh Vũ Văn Chiến đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, HĐXX căn cứ khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 53; khoản 1, Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Nguyễn Thị Thu được ly hôn anh Vũ Văn Chiến.

[4]. Về con chung: Anh Chiến và chị Thu có 01 con chung là cháu Vũ Thị Yến, sinh ngày 26/6/2008. Hiện nay con chung đang ở với chị Thu. Chị Thu đề nghị được nuôi con chung không yêu cầu anh Chiến cấp dưỡng. HĐXX thấy: Tại thời điểm Tòa án giải quyết vụ án anh Chiến không có mặt tại gia đình mà đang ở nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể. Do đó anh Chiến không trực tiếp nuôi dưỡng con chung được. Tòa án có hỏi ý kiến của cháu, cháu Yến có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi của con chung cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao con chung là cháu Vũ Thị Yến, sinh ngày 26/6/2008 cho chị Nguyễn Thị Thu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Vũ Văn Chiến không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Thu không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp anh Vũ Văn Chiến về Việt Nam và có nguyện vọng nuôi con chung có thể làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn bằng vụ án khác theo quy định tại Điều 84- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5]. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản (công nợ): chị Nguyễn Thị Thu không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc chị Nguyễn Thị Thu phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

[7]. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và khoản 2, Điều 479- Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 53; khoản 1, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; khoản 2, Điều 123- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1, Điều 28; khoản 3, Điều 35; điểm c, khoản 1, Điều 37; khoản 4, Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228; điểm b, khoản 1,

Điều 238; Điều 271; Điều 273; khoản 2, Điều 479- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a, khoản 5, Điều 27- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu được ly hôn anh Vũ Văn Chiến.

2. Về con chung: Giao con chung Vũ Thị Yên, sinh ngày 26/6/2008 cho chị Nguyễn Thị Thu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Vũ Văn Chiến không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Thu không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000261 ngày 29/12/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Anh Vũ Văn Chiến hiện đang cư trú ở nước ngoài, không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng (30 ngày) kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Chị Nguyễn Thị Thu cư trú tại Việt Nam, không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang
- UBND xã Xương Lâm, huyện Lạng

Giang

- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Hải Hương

